

BÁO CÁO
Về công tác xét xử năm 2024
và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025

Thực hiện Thông báo số 131/TB-HĐND ngày 25/10/2024 của Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện về kết quả Hội nghị liên tịch giữa Thường trực HĐND với UBND, Ban Thường trực UBMTTQVN, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện về dự kiến nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 12 (kỳ họp chuyên đề) và Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024; Quyết định số 157/QĐ-HĐND ngày 27/11/2024 của HĐND huyện về việc triệu tập kỳ họp thứ 13 HĐND huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, Tòa án nhân dân (TAND) huyện Đồng Phú báo cáo công tác xét xử năm 2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Năm 2024, số lượng vụ việc các loại thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị tiếp tục tăng (tăng gần 300 vụ việc so với năm 2023), tính chất vụ việc ngày một phức tạp. Bên cạnh đó, trình độ dân trí không đồng đều; địa bàn rộng, phức tạp, dân cư không tập trung; tài sản tranh chấp ở nhiều nơi, đường sá đi lại khó khăn... đã ảnh hưởng lớn đến tiến độ giải quyết công việc chuyên môn; số lượng biên chế chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ¹.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra; tuyên truyền phổ biến pháp luật

Ngay từ đầu năm, lãnh đạo cơ quan tổ chức Hội nghị công chức và người lao động để đề ra phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu giải quyết các loại án theo chỉ thị, kế hoạch của cấp trên; phát động phong trào thi đua đến toàn thể cơ quan. Đồng thời, xây dựng các Quy chế, kế hoạch công tác năm...; phân công nhiệm vụ cho từng bộ phận, cá nhân để triển khai thực hiện.

Lãnh đạo cơ quan thường xuyên quan tâm nắm tình hình của từng bộ phận và của từng cá nhân. Hàng tháng, thông qua các cuộc họp chỉ bộ, giao ban của cơ quan và các cuộc họp chuyên đề, đột xuất để kiểm tra, chỉ đạo và xử lý các vấn đề phát sinh nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thường xuyên quan tâm bồi dưỡng về kỹ năng và các văn bản, hướng dẫn mới để áp dụng vào thực tiễn công việc; cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, tập huấn chuyên môn và các đợt tập huấn trực tuyến theo kế hoạch của cấp trên.

2. Về kết quả thực hiện các chỉ tiêu về công tác chuyên môn, nghiệp vụ

Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 30/9/2024, TAND huyện Đồng Phú đã thụ lý **tổng cộng 1.688 vụ việc các loại**: theo pháp luật tố tụng **948 vụ việc các loại**; theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án **330 vụ việc**; áp dụng các BPXLHC 92; vụ việc và xét giám án

¹ Hiện nay, số lượng các vụ việc đều tăng cao, trong khi đó biên chế không tăng; các Thẩm phán và Thư ký của đơn vị đều phải kiêm nhiệm công tác hành chính - tư pháp...

80 vụ việc; Thi hành án hình sự 238 bị án. So với cùng kỳ năm 2023, tổng số vụ việc thụ lý tăng 282 vụ việc (1.406/1.688). Trong đó:

2.1. Tình hình thụ lý, giải quyết các loại án

Từ ngày 01/10/2023 đến ngày 30/9/2024, đã thụ lý 948 vụ việc các loại; đã giải quyết 869 vụ việc, đạt 91,7%. Số vụ việc còn lại là 79 vụ việc, chiếm 8,3%.

So cùng kỳ năm 2023 (Thụ lý 816 vụ việc; giải quyết 748 vụ việc, đạt 91,7%): Số án thụ lý tăng 132 vụ việc; số giải quyết tăng 121 vụ việc; tỷ lệ giải quyết bằng nhau.

Cộng với số vụ việc hòa giải thành theo Luật HGĐT tại Tòa án là 157 vụ việc và số vụ XLHC tại Tòa án, thì tổng số vụ việc đã giải quyết là 1.118/1.197 vụ việc thụ lý, đạt tỷ lệ 93,4%.

Bình quân mỗi Thẩm phán giải quyết 10,35 vụ/tháng (vượt chỉ tiêu 4,35 vụ/tháng).

Cụ thể:

(1) Công tác giải quyết án hình sự:

Đã giải quyết 144 vụ - 366 bị cáo/144 vụ - 366 bị cáo, đạt 100% (vượt chỉ tiêu 10%). Trong đó: Xét xử 136 vụ - 245 bị cáo; Trả hồ sơ để điều tra bổ sung 08 vụ - 121 bị can, bị cáo, chiếm tỷ lệ 5,6% (Việc trả hồ sơ có căn cứ).

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 115/115 vụ án, đạt 100%): Số án thụ lý và giải quyết tăng 29 vụ; tỷ lệ giải quyết bằng nhau.

(2) Công tác giải quyết án dân sự chung:

Đã giải quyết 881/960 vụ việc, đạt 91,8% (vượt chỉ tiêu 6,8%). Còn lại là 79 vụ việc, chiếm 8,2%.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 869/937 vụ việc, đạt 92,5%): Số án thụ lý tăng 23 vụ việc; số án giải quyết tăng 21 vụ việc; tỷ lệ giải quyết giảm 0,7%.

Số vụ việc hòa giải thành: Là $500/881 = 56,8\%$ (vượt chỉ tiêu 6,8%).

Cụ thể:

- **Án dân sự:** Đã giải quyết 272/345 vụ việc, đạt 78,9%. Còn lại 73 vụ việc, chiếm 21,1%.

So với cùng kỳ năm 2023 (đã giải quyết 199/259 vụ việc, đạt 76,8%): Số án thụ lý tăng 84 vụ việc; số án giải quyết tăng 73 vụ việc; tỷ lệ giải quyết tăng 2,1%.

- **Án HNGĐ:** Đã giải quyết 442/447 vụ việc, đạt 99%. Số án còn lại là 05 vụ, chiếm 01%.

So với cùng kỳ năm 2023 (Đã giải quyết 425/432 vụ việc, đạt 98,4%): Số án thụ lý tăng 15 vụ việc; số án giải quyết tăng 17 vụ việc; tỷ lệ giải quyết tăng 0,6%.

- **Án KDTM:** Đã giải quyết 7/8 vụ việc, đạt 87,5%. Còn lại 01 vụ việc, chiếm 22,5%.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 09/10 vụ việc, đạt 90%): Số án thụ lý giảm 01 vụ việc; số án giải quyết giảm 01 vụ việc; tỷ lệ giải quyết giảm 2,5%.

- **Án lao động:** Đã giải quyết 03/03 vụ việc, đạt 100%.

So với cùng kỳ năm 2023 (thụ lý, giải quyết 01/01 vụ việc, đạt 100%): Số án thụ lý và giải quyết tăng 02 vụ; tỷ lệ giải quyết bằng nhau.

(3) Công tác giải quyết án hành chính: Đã giải quyết 01/01 vụ, đạt 100%.

So với cùng kỳ năm 2023 (thụ lý, giải quyết 0 vụ việc): Số án thụ lý, giải quyết tăng 01 vụ.

(4) Chất lượng giải quyết các loại án:

+ **Số vụ việc hòa giải thành:** Tỷ lệ hòa giải thành chung là 56,8% (500/881). Trong đó, theo pháp luật tố tụng là 343 vụ việc và theo Luật HGĐT tại Tòa án là 157 vụ việc.

+ **Về số án bị kháng cáo, kháng nghị:** Trong số các vụ việc đã giải quyết, có 58 vụ bị kháng cáo; 03 vụ bị kháng cáo và kháng nghị.

Kết quả (cả kỳ trước): 21 vụ y án; 29 vụ sửa án; 06 vụ hủy án, 06 vụ đình chỉ xét xử phúc thẩm do rút kháng cáo. Còn lại chưa có kết quả.

+ **Án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan:** Án bị hủy là 05 vụ; án bị sửa là 9,5 vụ. Tỷ lệ hủy + sửa chung do nguyên nhân chủ quan: $14,5/1.118 = 1,3\%$ (thấp hơn 0,2% so với chỉ tiêu).

+ **Án tuyên không rõ ràng, khó thi hành:** Không có.

2.2. Việc thực hiện các chủ trương, chỉ tiêu chuyên môn khác

(1) Công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm: Đã tổ chức 20 phiên tòa rút kinh nghiệm cho các Thẩm phán tham gia. Trung bình 2,2 phiên tòa/Thẩm phán (Trong đó tổ chức được 2 phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến 2 cấp). So với cùng kỳ năm 2023 tăng 06 phiên tòa (Năm 2023 đã tổ chức 14 phiên tòa rút kinh nghiệm).

(2) Công tác tổ chức phiên tòa trực tuyến: Đã tổ chức xét xử trực tuyến được 06 vụ án hình sự. So với cùng kỳ năm 2023 giảm 02 vụ (Năm 2023 đã tổ chức xét xử trực tuyến được 08 vụ án hình sự). Các phiên tòa xét xử trực tuyến đều tuân thủ đầy đủ quy định của Bộ luật TTHS; Nghị quyết 33/2021/QH13 ngày 12/11/2021 của Quốc hội; Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC- BCA-BQP-BTP ngày 15/12/2021; Quyết định số 512A ngày 19/11/2021 của TAND tối cao.

(3) Công tác công bố bản án: Đã công bố 227/227 bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử, đạt 100% số bản án, quyết định phải công bố.

(4) Việc đặt câu hỏi và câu trả lời tương tác phần mềm Trợ lý ảo của Thẩm phán trong đơn vị: Tổng số lượt truy cập là 2.084 lượt, trong đó tất cả các Thẩm phán, người giữ chức danh tư pháp trong đơn vị đều thực hiện nhiều lượt truy cập phần mềm Trợ lý ảo.

(5) Việc cập nhật số liệu lên phần mềm quản lý án: Đạt 100%.

2.3. Công tác thi hành án hình sự

Đã thụ lý 238 bị án; ra quyết định thi hành án 197 bị án (Trong đó: Tù giam 137; án treo 52; án cải tạo không giam giữ 11), ra quyết định ủy thác thi hành án 38 bị án, đạt 100%. Hoãn thi hành án 3 bị án.

Việc ủy thác thi hành án, hoãn, tạm đình chỉ thi hành án đều thực hiện đúng theo Nghị quyết 02/2007/NQ-HĐTP ngày 02/10/2007 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao.

2.4. Công tác xét giảm án: Đã giải quyết 80/80 hồ sơ đề nghị, đạt 100%. Việc xét giảm án đều được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định.

So với năm 2023 (giải quyết 14/14 trường hợp, đạt 100%): Số vụ thụ lý và giải quyết tăng 66 vụ, tỷ lệ giải quyết bằng nhau.

2.5. Công tác giải quyết yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản: Số đơn yêu cầu mở thủ tục tuyên bố phá sản được thụ lý: 0 đơn.

2.6. Việc xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại TAND

Đã giải quyết 92/92 hồ sơ đề nghị, đạt 100%.

So với năm 2023 (giải quyết 30/30 trường hợp, đạt 100%), số thụ lý và giải quyết tăng 53 trường hợp, tỷ lệ giải quyết bằng nhau).

Không có trường hợp giải quyết đơn đề nghị hoãn, miễn, giảm thời hạn, tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng BPXLHC còn lại tại TAND.

2.7. Về thụ lý, giải quyết các vụ việc theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Đã thụ lý 330 vụ việc, đã giải quyết 307 vụ việc, đạt 93% (Trong đó hòa giải thành 157 vụ việc, đạt tỷ lệ 51%). Còn lại 23 chiếm 07%. Các vụ việc được giải quyết đều đảm bảo quy định pháp luật.

So với cùng kỳ năm 2023 (giải quyết 504/544 vụ việc, đạt 92,6%): Số thụ lý giảm 214 vụ việc; số giải quyết giảm 197 vụ việc, tỷ lệ giải quyết tăng 0,4%.

2.8. Công tác phòng chống tham nhũng, xét xử các vụ án tham nhũng

- Các trường hợp tham nhũng, tiêu cực phát hiện tại cơ quan đơn vị, qua công tác xét xử: Không có.

- Việc kê khai tài sản, thu nhập: Trong năm, TAND huyện có 11 trường hợp thuộc diện phải kê khai tài sản, thu nhập; đã thực hiện kê khai 100%; sau khi kê khai đã tiến hành công bố kết quả, gửi bản kê khai đến cấp có thẩm quyền xem xét và lập hồ sơ lưu trữ theo quy định.

- Tình hình xét xử các vụ án tham nhũng: Trong năm, TAND huyện Đồng Phú xét xử 01 vụ án “Tham ô tài sản”, đã tuyên phạt bị cáo mức án 04 (bốn) năm tù. Hiện bị cáo có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt².

3. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, TAND huyện đồng Phú tiếp khoảng 7.400 lượt công dân, chủ yếu là liên hệ để được hướng dẫn, giải thích pháp luật, nộp khởi kiện, tham gia hòa giải, đối thoại và giải quyết án. Việc tiếp công dân được thực hiện đúng quy định; lãnh đạo TAND huyện tổ chức đối thoại với 20 người dân, đương sự. Bên cạnh đó, lãnh đạo

² Bị cáo Hắc Văn Mãi, bị xét xử về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 353 BLHS (Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2024/HS-ST ngày 08/8/2024).

đơn vị còn tham gia tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân khi Thường trực Huyện ủy có yêu cầu hoặc UBND huyện có đề nghị.

Đơn vị tiếp nhận 12 đơn khiếu nại, đã ra quyết định giải quyết 12 đơn khiếu nại, đạt tỷ lệ 100%. Kết quả giải quyết: Chuyển 01 đơn; 03 đơn rút khiếu nại trước khi thụ lý; 08 vụ không chấp nhận nội dung khiếu nại; Tiếp nhận 02 đơn tố cáo trong hoạt động tố tụng của Thẩm phán. Kết quả giải quyết: 02 vụ không chấp nhận nội dung tố cáo (đạt tỷ lệ 100%). Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được quan tâm thực hiện; việc phân loại đơn thực hiện từ khâu tiếp nhận để xử lý; việc thụ lý, xác minh, giải quyết luôn đảm bảo kịp thời, đúng quy trình, quy định.

4. Về kiến nghị khắc phục vi phạm của Viện kiểm sát

Trong kỳ, TAND huyện nhận được kiến nghị của Viện KSND huyện: 1/ Về chậm gửi hồ sơ vụ án; 2/ Về chậm gửi một số văn bản tố tụng. Lãnh đạo cơ quan đã khắc phục xong và tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với Thẩm phán, Thư ký, trả lời cho Viện KSND huyện theo quy định.

5. Công tác cải cách hành chính - tư pháp

Tiếp tục thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, Ban cán sự đảng TAND tối cao³ và Cấp ủy địa phương và Ban Chỉ đạo CCTP huyện, trong kỳ, Chi bộ và Lãnh đạo đơn vị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị nghiên cứu đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng tranh tụng, nhất là tranh tụng tại phiên tòa, đổi mới tổ chức phiên tòa theo tinh thần CCTP, đảm bảo các phán quyết của Tòa án chủ yếu dựa trên kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đảm bảo có căn cứ, đúng pháp luật, để thi hành án; nghiên cứu đề ra các giải pháp để tăng cường công tác hòa giải, đối thoại.

Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp tại Tòa án, xem đây là một trong các giải pháp nhằm công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án giúp cơ quan, tổ chức, công dân dễ dàng giám sát và tiếp cận công lý; nâng cao chất lượng tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Các biểu mẫu tố tụng được niêm yết công khai tại vị trí thuận tiện để theo dõi; cử nhân viên để tiếp nhận, xử lý đơn thư, hồ sơ, văn bản đến - đi; hướng dẫn, giải thích và hỗ trợ các thủ tục pháp lý khi có yêu cầu; tham mưu lãnh đạo đơn vị trong công tác phân công xử lý đơn thư, hồ sơ cũng như phân công giải quyết án....

Để phục vụ cho công tác chuyên môn và hoạt động quản lý điều hành, đơn vị đã tiếp tục triển khai thực hiện phần mềm ứng dụng do TAND tối cao xây dựng như: phần mềm thống kê, phần mềm quản lý các loại vụ án, phần mềm kế toán, phần mềm số hóa vụ án, phần mềm Trợ lý ảo, phần mềm quản lý CBCC... đem lại hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, giúp cho quá trình giải quyết công việc nhanh, kịp thời, chính xác. Bên cạnh đó, đơn vị đã tạo Trang (Fanpage) để người dân dễ tương tác, trao đổi, hướng dẫn các thủ tục; sử dụng các nhóm Zalo để trao đổi thông tin trong nội bộ cơ quan...

6. Công tác tổ chức cán bộ

³ Nghị quyết số 49/NQ-TW, ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị, Kết luận số 92-KL/TW, ngày 12/3/2014 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-TW về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Chỉ thị số 01/2024/CT-CA ngày 02/01/2024 của Chánh án TAND tối cao về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2024; Nghị quyết số 01-NQ/BCSĐ ngày 02/01/2024 của Ban cán sự đảng TAND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm công tác TAND hai cấp tỉnh Bình Phước năm 2024;

- *Về tổ chức, bộ máy:* TAND huyện Đồng Phú hiện có 16 biên chế (09 Thẩm phán, 06 Thư ký và 01 Kế toán⁴) và 03 hợp đồng lao động (Bảo vệ, Tạp vụ, Lái xe). Đơn vị không tổ chức các đơn vị trực thuộc, chỉ có chức danh Chánh Văn phòng thực hiện nhiệm vụ hành chính - tư pháp; lãnh đạo đơn vị có 02 đ/c, gồm Chánh án và 01 Phó Chánh án. Về trình độ chuyên môn của các biên chế có 04 Thạc sỹ luật; 10 Đại học luật và 01 Đại học chuyên ngành kế toán; về trình độ lý luận chính trị có 02 Cao cấp LLCT, 05 Trung cấp LLCT, 06 Sơ cấp LLCT, 03 chưa đào tạo.

- *Về công tác quy hoạch cán bộ:* Trong năm, TAND huyện đã thực hiện quy trình và được Ban cán sự đảng TAND tỉnh quyết định phê duyệt quy hoạch chức vụ Chánh án, Phó Chánh án, Chánh Văn phòng (rà soát, bổ sung năm 2024).

- *Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:* Trong năm, công chức của đơn vị thường xuyên tham gia các buổi tập huấn về chuyên môn do TAND tối cao tổ chức định kỳ; tham gia các khóa đào tạo, các đợt tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, lý luận chính trị do cấp trên và Cấp ủy địa phương tổ chức...

- *Về công tác bố trí, sử dụng cán bộ:* Các biên chế đã được đơn vị bố trí các công việc phù hợp với chức trách, nhiệm vụ; việc phân công xử lý đơn khởi kiện và giải quyết án thực hiện đúng quy định của TAND tối cao và năng lực, sở trường của công chức.

Bên cạnh việc thực hiện công tác chuyên môn thì công tác văn thư, lưu trữ, báo cáo, thống kê, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, v.v... ngày càng nhiều nhưng không được bố trí biên chế công chức hành chính nên phải phân công Thẩm phán, Thư ký kiêm nhiệm thêm nhiều công việc khác đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc giải quyết án.

- *Về cơ sở vật chất, nguồn lực:* Tình hình trụ sở và trang thiết bị làm việc được trang cấp cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, trừ trang thiết bị hệ thống xét xử trực tuyến hiện chưa được cấp.

- *Công tác quản lý Hội thẩm nhân dân và Đoàn Hội thẩm:* TAND huyện Đồng Phú hiện có 20 Hội thẩm nhân dân, Đoàn Hội thẩm hoạt động nề nếp, được tổ chức hợp lý. Các Hội thẩm nhân dân đều là người có trình độ, am hiểu pháp luật, có uy tín cao. Do đó, góp phần giúp Tòa án thực hiện tốt công tác xét xử các vụ án đúng quy định của pháp luật. Bên cạnh đó, Đoàn Hội thẩm và Trưởng, Phó đoàn Hội thẩm được tổ chức hợp lý; thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định, phối hợp tốt với Tòa án trong việc quản lý, giám sát HTND theo quy định.

7. Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật

Với thành tích đã đạt được, TAND huyện đã được bình xét khen thưởng năm 2024 như sau:

- Tập thể: Đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” và “Cờ thi đua của Tòa án nhân dân”.

- Cá nhân:

+ Về danh hiệu: 13 cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, 03 cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”;

+ Về hình thức: 01 cá nhân được tặng Bằng khen của Chánh án TAND tối cao; 05 cá nhân được tặng Giấy khen của Chánh án TAND tỉnh.

⁴ Trong 06 Thư ký thì có 01 Thư mới mới được điều động về công tác tại đơn vị từ ngày 01/4/2024.

+ Khen thưởng Hội thẩm nhân dân: 02 Hội thẩm nhân dân được tặng Bằng khen của Chánh án TAND tối cao; 03 Hội thẩm nhân dân được tặng Giấy khen của Chánh án TAND tỉnh.

+ Khen thưởng Hòa giải viên: 01 Hòa giải viên được tặng Giấy khen của Chánh án TAND tỉnh.

Khen thưởng ngắn hạn: 02 cá nhân được tặng Giấy khen của Chánh án TAND tỉnh.

Trong kỳ không có công chức bị kỷ luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Một số kết quả đạt được

Được sự quan tâm sâu sát của Ban cán sự đảng - Ban lãnh đạo TAND tỉnh và Cấp ủy - HĐND huyện- UBND huyện; sự quyết liệt và trách nhiệm của lãnh đạo đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo; công chức, người lao động đoàn kết, cùng nỗ lực vượt qua khó khăn, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chung. Trong đó, đơn vị đã đạt được những kết quả nổi bật như:

- Hoàn thành việc đăng ký thi đua; tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo và phát động, tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua;

- Trong kỳ đã giải quyết được khối lượng lớn công việc (tổng số vụ việc của năm 2024 đã tăng gần 300 vụ việc so với năm 2023); số án hình sự và dân sự chung đều tăng; số lượng vụ việc hòa giải, đối thoại nhiều; tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc dân sự theo pháp luật tố tụng và theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án đều vượt chỉ tiêu thi đua;

- Tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương lớn của Quốc hội và TAND tối cao: Tổ chức 20 phiên tòa rút kinh nghiệm (Trong đó tổ chức được 2 phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến 2 cấp, vượt 2 lần chỉ tiêu đề ra); tổ chức 06 phiên tòa xét xử trực tuyến, vượt 2 lần chỉ tiêu thi đua; công bố kịp thời, đầy đủ các bản án, quyết định thuộc diện phải công bố; làm tốt công tác cải cách hành chính - tư pháp, ứng dụng CNTT...

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được quan tâm, thực hiện thường xuyên, kịp thời, theo quy định...

2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong công tác năm 2024 của đơn vị còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Một số vụ việc thời gian giải quyết còn kéo dài;

- Một số Thẩm phán bị khiếu nại, tố cáo, phản ánh trong công tác chuyên môn.

** Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:* Có nhiều nguyên nhân, nhưng tập trung chủ yếu ở một số nguyên nhân như sau:

- *Nguyên nhân chủ quan:* Do một số Thẩm phán, Thư ký có lúc chưa thể hiện trách nhiệm cao trong công tác, chậm nghiên cứu và xây dựng hồ sơ, thu thập chứng cứ dẫn đến án kéo dài...; kỹ năng tiến hành tố tụng, xử lý tình huống, giải quyết án của một số Thẩm phán có lúc chưa thật tốt dẫn đến bị khiếu nại, tố cáo, phản ánh.

- *Nguyên nhân khách quan:*

Số lượng vụ việc phải thụ lý, giải quyết tăng cao trong khi tình hình nhân sự làm việc trên thực tế không đủ so với biên chế phân bổ, trong đó riêng số án liên quan đến tranh chấp QSDĐ và chuyển QSDĐ phát sinh rất nhiều do sự đóng băng của thị trường bất động sản, án phức tạp, tranh chấp về thẩm quyền giữa các Tòa án do chưa có hướng dẫn thống nhất của TAND tối cao;

Do địa bàn rộng, nhiều trường hợp đương sự không hợp tác và đặc thù canh tác nông nghiệp của người dân nên ảnh hưởng nhiều đến công tác tổng đạt, niêm yết, xác minh dẫn đến ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ giải quyết án;

Công tác phối hợp và thực hiện trách nhiệm theo quy định pháp luật của một số cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan (giám định, ủy thác, cung cấp chứng cứ, tài liệu...) có lúc chưa đạt kết quả cao.

3. Giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác chuyên môn; tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cần quan tâm, đồng hành, hỗ trợ hướng dẫn nghiệp vụ hoặc kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về chuyên môn;

- Tiếp tục chỉ đạo các Thẩm phán xây dựng kế hoạch và cam kết giải quyết án hàng tháng báo cáo lãnh đạo phụ trách; tổ chức họp giao ban định kỳ hoặc đột xuất nhằm thường xuyên rà soát, tổng hợp các mặt công tác chuyên môn, chỉ ra những vướng mắc, khó khăn trong quá trình giải quyết án để tập thể đơn vị cùng thảo luận tìm ra giải pháp, khắc phục án kéo dài và nâng cao chất lượng giải quyết án.

- Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, tăng cường động viên, khích lệ khắc phục khó khăn, tích cực chủ động hơn trong công tác giải quyết các vụ việc; tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với việc tăng cường kiểm tra, giám sát; kịp thời biểu dương cá nhân có thành tích xuất sắc, cũng như khắc phục sai sót, xử lý vi phạm, xử lý trách nhiệm (nếu có);

- Phát động làm ngoài giờ, làm vào ngày nghỉ; tăng cường công tác phối hợp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải quyết án;

- Tiếp tục phát động, tổ chức thực hiện phong trào thi đua nhằm tạo động lực trong công tác.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Thường trực Huyện ủy, Ban Chỉ đạo CCTP huyện

Quan tâm xem xét, cho chủ trương để chính quyền địa phương hỗ trợ một phần kinh phí cho đơn vị nhằm có điều kiện để thực hiện các chủ trương lớn về CCTP (Tòa án điện tử, xét xử trực tuyến, hòa giải, đối thoại...) và thực hiện nhiệm vụ chính trị của Tòa án và của địa phương.

2. Đối với UBND huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ và các cơ quan tiến hành tố tụng

Xem xét hỗ trợ cho đơn vị một phần kinh phí để có điều kiện thực hiện các chủ trương lớn về CCTP (Tòa án điện tử, xét xử trực tuyến, hòa giải, đối thoại...) và thực hiện nhiệm vụ chính trị (hỗ trợ công tác xác minh, thu thập chứng cứ; hỗ trợ chi phí đối với việc hợp đồng nhân viên giao nhận giấy tờ, văn bản; hỗ trợ kinh phí trong việc xét xử những vụ án thuộc diện chỉ đạo, rà soát, án trọng điểm, phức tạp dư luận xã hội quan tâm).

Tăng cường công tác phối hợp với Tòa án trong cung cấp thông tin, tài liệu chứng cứ đối với các vụ việc dân sự; kịp thời thông tin, trao đổi để khắc phục, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn hoặc thống nhất nội dung báo cáo cấp trên (nếu có).

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2025

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ PCTNTCLP, CCTP và các chủ trương, nghị quyết của Đảng, của Quốc hội, của TAND tối cao và của địa phương;

- Đề ra các giải pháp quyết liệt nhằm đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ việc, tăng cường công tác hòa giải, đối thoại; quan tâm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

- Xây dựng kế hoạch công tác của tập thể và từng cá nhân bám sát vào việc thực hiện nhiệm vụ được giao; đề cao tinh thần trách nhiệm, nêu gương nhằm phục vụ Nhân dân;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình công việc đi đôi với việc hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn trong công tác;

- Hưởng ứng, tham gia hoặc phát động các phong trào thi đua nhằm phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu công tác.

Trên đây là báo cáo công tác xét xử năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 của TAND huyện Đồng Phú, báo cáo HĐND huyện Đồng Phú xem xét./.

Nơi nhận:

- HĐND huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Lưu: VT.



CHÁNH ÁN

Vũ Hoàng Linh

